TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN TX KỲ ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 25-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Lâm và ông Trần Đăng Thanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa*: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 11/6/2018 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Nguyễn Hữu H; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/10/1976 tại xã N, huyện N1, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Phòng x chung cư Đ, khối x phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu K và bà Dương Thị L; vợ: Hoàng Thị B; con: 03 đứa (Lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/6/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 triệu đồng về tội "Đánh bạc", tại Bản án số 38/2006/HSST. Ngày 19/9/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", tại Bản án số 83/2007/HSST. Đã được xóa án tích; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Hoàng Xuân L; sinh năm: 1971; địa chỉ: TDP H, phường K, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: NCQLLQ1 có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 10/3/2018, Nguyễn Hữu H điều khiển chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37A - xxxxx đến xưởng gỗ tại nhà ông Hoàng Xuân L ở TDP H, phường K, thị xã X, tỉnh Hà Tĩnh để chở gỗ côp pha mà Nguyễn Hữu H và ông Hoàng Xuân L đã thỏa thuận mua bán trước đó. Khi đến nhà thì ông Hoàng Xuân L đi vắng, chỉ có anh Hoàng Bảo L là con trai ông Hoàng Xuân L ở nhà. Do trước đó giữa ông Hoàng Xuân L và Nguyễn Hữu H đã thỏa thuận mua bán gỗ cốp pha và đã đặt cọc tiền, nên anh Hoàng Bảo L đồng ý cho Nguyễn Hữu H bốc 45 tấm cốp pha lên xe ô tô của Nguyễn Hữu H. Sau khi bốc xong gỗ Cốp pha, Nguyễn Hữu H đưa cho anh Hoàng Bảo L tờ tiền mệnh giá 500.000đồng để trả tiền mua gỗ cốp pha còn thiếu là 240.000đồng. Trong khi anh Hoàng Bảo L đi sang nhà bên cạnh đổi tiền lẻ để trả lại thì Nguyễn Hữu H thấy một chiếc máy cưa xăng, dạng cầm tay, màu cam, nhãn hiệu Husqvarna Special 365 để trong xưởng gỗ nhà ông Hoàng Xuân L. Nguyễn Hữu H đi lại chỗ để chiếc máy cưa xăng lấy trộm đưa lên ô tô cất dấu. Sau đó Nguyễn Hữu H nhận lại 260.000đồng tiền thừa từ anh Hoàng Bảo L rồi điều khiển xe ô tô chở số cốp pha đến công trường đang thi công tại cầu K xã N, thị xã Kỳ Anh. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu H đưa chiếc cưa xăng trộm được về nhà mình, ở phòng 504 chung cư Đ thuộc khối 18, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An cất dấu. Sau khi phát hiện bị mất cưa xăng,ông Hoàng Xuân L trích xuất camera an ninh của gia đình mình nên phát hiện người trộm cưa xăng của mình chính là Nguyễn Hữu H. Đến ngày 13/3/2018, biết sự việc bị bại lộ, Nguyễn Hữu H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Kỳ Anh thì chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna Special 365 mà Nguyễn Hữu H trộm của ông Hoàng Xuân L trị giá là 8.400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna Special 365 đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Xuân L.

- Một chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Ford, loại xe Everest, màu sơn đen, số khung RL05SUHAMALR14557, số máy WLAT1150198, biển kiểm soát 37A-xxxxx đăng ký mang tên Công ty X đóng tại khối phố B, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xe trước đó đã thế chấp để vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, chi nhánh Nghệ An nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc cưa xăng, ông Hoàng Xuân L yêu cầu Nguyễn Hữu H bồi thường số tiền 7.000.000đ tiền thuê máy cưa xăng

để làm việc trong thời gian bị mất máy cưa và Nguyễn Hữu H đã bồi thường cho ông Hoàn Xuân Hoàng Xuân L 7.000.000 đồng, nay ông Hoàng Xuân L không yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 28/CT –VKSTXKA ngày 16/5/2018, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt với nội dung không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không có ý kiến gì về việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe và không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội*"Trộm cắp tài sản"*; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Hữu H mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tu dưỡng bản thân, có điều kiện sửa chữa lỗi lầm để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố

và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 10/3/2018, trong lúc đến mua gỗ cốt pha tại xưởng gỗ của ông Hoàng Xuân L, ở TDP H, phường K, thị xã x, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Hữu H đã lấy trộm một chiếc máy cưa xăng của ông Hoàng Xuân L để ở trong xưởng gỗ, trị giá 8.400.000 đồng, rồi đưa về nhà cất dấu. Đến ngày 13/3/2018, sau khi sự việc bị phát hiện, Nguyễn Hữu H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

[3] Hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản với trị giá tài sản là 8.400.000 đồng của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo; đầu thú và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1,khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 20/6/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 triều đồng về tội "Đánh bạc", tại Bản án số 38/2006/HSST vàngày 19/9/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 83/2007/HS-ST quá trình bị cáo đã chấp hành xong bản án, nhưng bị cáo không lấy đó làm gương để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội vì vậy trong quá trình xem xét hình phạt cần đánh giá nhân thân của bị cáo để lên một mức án phù hợp.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội mang tính chất nhất thời, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt

tiền. Xét thấy bị cáo làm kinh doanh, có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại t ài sản và không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra, những người được trả lại tài sản không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Nguyễn Hữu H 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18(Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.*Về hình phạt bổ sung:* Buộc bị cáo nộp 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

3.*Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4.*Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- UBND phường H, TP Vinh, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trung Thông